

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 26 - 7 - 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan A Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng ThA Diện, nguyên giáo viên trường Đại học Văn hóa - Thể thao Hà Nội.

Ông Võ Xuân Vinh, nguyên giáo viên tại huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:** ông Trần Quốc Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 28/6/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2005 (*Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 09 tháng*) tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 cho đến nay. Có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phan Trọng H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Đại diện Đoàn thanh niên phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/4/2023, Nguyễn Thế A đi bộ đến đoạn đường thuộc khu vực N, khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thì có một người đàn ông không quen biết đứng bên đường hỏi bán ma túy; A đồng ý và mua từ người đàn ông này 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa 07 viên nén ma túy tổng hợp dạng kẹo, hình ngũ giác, màu xA và 15 túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng Ketamine với giá 3.700.000 đồng. A cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải với mục đích mang về nhà sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thì A bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn kiểm tra, phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường khi bắt quả tang gồm: 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa 07 viên nén, hình ngũ giác, màu xA và 15 túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ trong lòng bàn tay phải của A.

Tại Kết luận giám định số 395/KL - KTHS ngày 01/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 3,438g; Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 5,556g. Xác định MDMA và Ketamine nằm trong dA mục các chất ma túy, MDMA có số thứ tự 11, DA mục IB và Ketamine có số thứ tự 40, DA mục III, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Cáo trạng số 28/CT - VKSBD ngày 27 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 3,273g chất ma túy MDMA tại mẫu ký hiệu A1 và 5,387g chất ma túy Ketamine tại mẫu ký hiệu A2 còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Tuyên bị cáo chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thế A nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố,

thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông và mẹ bị cáo là bà H ly hôn khi bị cáo còn nhỏ nên thiếu sự quan tâm chăm sóc của mẹ, ảnh hưởng đến tâm sinh lý; Ông lao động kiếm sống nên hạn chế thời gian trong việc theo sát dạy dỗ, quản lý con dẫn đến con vi phạm pháp luật. Với trách nhiệm người làm cha, Ông nhận thấy bản thân có lỗi và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn và Bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Bị cáo nhất thời phạm tội và tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang tuổi vị thành niên, tuổi chưa đầy đủ về thể chất và tinh thần, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ ly hôn. Nguyên nhân bị cáo phạm tội một phần do gia đình chưa dành thời gian, chưa thực sự quan tâm giáo dục, dạy dỗ con. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

- Tại phiên tòa vắng mặt đại diện Đoàn thanh niên phường Quảng Thuận, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: ngày 24/4/2023, tại địa bàn xã phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Thế A có hành vi tàng trữ 3,438g chất ma túy MDMA và 5,556g chất ma túy Ketamine, mục đích để sử dụng.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự 2015 thì tỷ lệ % chất MDMA được tính là: $3,438g \times 100/5 = 68,76\%$,

tỷ lệ % chất Ketamine được tính là: $5,556g \times 100/20 = 27,78\%$; tổng tỷ lệ % 02 chất ma túy trên là: $68,76\% + 27,78\% = 96,54\%$, nhỏ hơn 100%.

Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 28/CT-VKSBD ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhận dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện, có ích cho xã hội. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên khi xem xét quyết định hình phạt cần cân nhắc, áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức nhẹ hơn so với mức áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: số ma túy 3,273g (*Ba phẩy hai trăm bảy mươi ba gam*) chất ma túy MDMA và 5,387g (*Năm phẩy ba trăm tám mươi bảy gam*) chất ma túy Ketamine còn lại sau giám định, thu giữ trong vụ án là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 24/4/2023, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91, 101; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Điều a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các khoản 1, 2 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội dA: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 24/4/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thế A với thời hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/7/2023) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình, số: 395/KL - KTHS, bên trong chứa 3,273g (*Ba phẩy hai trăm bảy mươi ba gam*) chất ma túy MDMA tại mẫu ký hiệu A1 và 5,387g (*Năm phẩy ba trăm tám mươi bảy gam*) chất ma túy Ketamine tại mẫu ký hiệu A2 sau giám định, kèm theo vỏ bao gói, đã được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án thị xã Ba Đồn vào ngày 27/6/2023).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/7/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA;
- THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

